**1. Đăng ký di vật, bảo vật, cổ vật quốc gia.**

**a) Trình tự thực hiện:**

 Chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia có đơn đề nghị đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia gửi Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

Sau khi nhận được đơn của chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, trong thời hạn 12 ngày làm việc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét và trả lời về thời hạn tổ chức đăng ký.

 Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia cho chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh .

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị đăng ký di vật, cổ vật, bảo vậtquốc gia (mẫu phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/02/2004.

- Sơ yếu lý lịch của chủ sở hữu có xác nhận của UBND xã, phường (nơi cư trú).

- Ảnh chụp các hiện vật (có dấu hiệu để nhận biết bản gốc).
- Lý lịch của hiện vật.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d) Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

 **g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận

**h) Lệ phí (nếu có):** Chưa ban hành văn bản phí, lệ phí.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn xin đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia(mẫu Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/2/2004).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

 - Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001.

 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009.

 - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

 - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/2/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

 - Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc
-----------------------------**

**ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ**

**DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA**

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang

**Họ và tên chủ sở hữu:**

**Địa chỉ:**

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

- Nơi đang cư trú: (ghi rõ số nhà, ngõ (xóm, làng, ấp, bản), phố (thôn), phường (xã, thị trấn), quận (huyện, thị xã), (thành phố).

**Điện thoại:**

Tôi làm đơn này trân trọng đề nghị Sở VHTTDL tỉnh Hậu Giang xem xét tổ chức đăng ký…..(số lượng) di vật (hoặc cổ vật hoặc bảo vật quốc gia) thuộc sở hữu hợp pháp của tôi.

Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định về phí, lệ phí và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ khi tổ chức đăng ký các di vật (cổ vật hoặc bảo vật quốc gia) nêu trên.

*Tên tỉnh (thành phố), ngày… tháng… năm…*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận địa chỉ của Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đăng ký** **hộ khẩu thường trú** | **Người viết đơn**(Ký và g*hi rõ họ, tên*) |